| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN T**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 196/2018/QĐST - HNGĐ | *Tây H, ngày 25 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 250/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa:

*** Người yêu cầu: Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1985**
HKTT + cư trú: Căn hộ chung cư số 905 khu nhà ở cao tầng CT 14A2, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú T, quận T, Thành phố Hà Nội.

**Chị Nguyễn Thị Hà G, sinh năm 1985**
HKTT + cư trú: Căn hộ chung cư số 905 khu nhà ở cao tầng CT 14A2, khu đô thị Nam Thăng Long, phường Phú T, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh BùiTuấn Avà Nguyễn Thị Hà Giang.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung***: Hai bên xác định có 02 con chung là :

1. Bùi Tuấn K, sinh ngày 18/10/2012

2. Bùi Minh K, sinh ngày 15/9/2016

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao cho anh Tuấn A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Bùi Tuấn K. Giao cho chị Giang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Bùi Minh K. AnhTuấn A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Bùi Minh K là 10.000.000đồng/ tháng, kể từ tháng 10/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

***Về tài sản, nhà đất, công nợ***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

***Về lệ phí:*** Anh BùiTuấn A tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 06956 ngày 05/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Đương sự;*
- *VKSND quận T;*
- *Chi cục THA dân sự quận T*
- *UBND Thị trấn Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ ( GCN kết hôn số 27 ngày 12/3/2012)*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Đào Đức Cần**